PHIẾU HỌC TẬP

1. Nối cột hàng trên với hàng dưới để tạo thành nội dung đúng

1. Khoảng thời gian vật thực hiện một dao động
2. Biên độ là độ dịch chuyển cực đại của vật
3. Tần số là số dao động
4. Độ lệch pha giữa 2 đao động cùng chu kì

A. vật thực hiện trong 1s

B. tính từ VTCB

C. không phụ thuộc vào thời điểm quan sát

D. gọi là chu kì

2. Công thức liên hệ giữa chu kì, tần số và tần số góc

A. $\omega = 2\pi f = \frac{2\pi}{T}$

B. $\omega = 2\pi T = \frac{2\pi}{f}$

C. $\omega = \pi f = \frac{\pi}{T}$

D. $\omega = \pi T = \frac{\pi}{f}$

LIVEWORKSHEETS

3. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

a. Hai dao động cùng chu kì có $\varphi_2 < \varphi_1$ thì dao động 1.....hơn dao động 2.

b. Nếu hai dao động cùng chu kì và có $\varphi_1 = \varphi_2$ thì hai dao động.....

c. Hai dao động..... nếu $\varphi_1 = \varphi_2 \mp \pi$.

4. Bài tập kéo thả

Một vật dao động điều hòa với phương trình

$$x = 4\cos\left(100\pi t + \frac{\pi}{4}\right) cm.$$

4 cm	$100\pi\ rad/s$	50 Hz	0,02 s	$\pi/4\ rad$

Biên độ:

Pha ban đầu:

Chu kì:

Tần số:

Tần số góc:

LIVEWORKSHEETS